

Bản án số: 34/2023/HS-ST

Ngày: 14-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Phạm Nguyễn Phương Thà

- Ông Hứa Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Yến là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

1. NTN (tên gọi khác: N một mắt), sinh năm 1989 tại An Giang; thường trú: Ấp VQ, xã VA, huyện CT, tỉnh A; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông NVBB, sinh năm 1964 và bà NTNS, sinh năm 1967; tiền án: Bản án số 90/2021/HSST ngày 02/4/2021 Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/01/2022; Nhân thân: Ngày 17/01/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An), tỉnh Bình Dương ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 02/2017 ngày 17/01/2017; Ngày 25/8/2017, Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương ra Quyết định miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/8/2022, bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. NVT (tên gọi khác: T đen), sinh năm 1988 tại An Giang; thường trú: Khóm VA, thị trấn VTT, huyện CP, tỉnh AG; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông NVĐ (đã chết) và bà LTH, sinh năm 1964, bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: Ngày 13/3/2020 Công an phường Hưng Định, thành

phố Thuận An, tỉnh Bình Dương ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 227/QĐ-XPHC số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/8/2022, bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị hại: LMXT1, sinh năm 1992; thường trú: Ấp ĐĐ, xã LK, huyện LN, tỉnh B ; tạm trú: 1A/82A tổ 6103/4 khu phố BT2, phường TG, thành phố TA tỉnh B, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi ,nghĩa vụ liên quan: HTC, sinh năm 1981; thường trú: Ấp VH, xã VHĐ, huyện AP, tỉnh AG; tạm trú: T32/2M khu phố BT2, phường TG, thành phố TA, tỉnh B, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

NVT và NTN là bạn bè quen biết nhau do cùng đi cai nghiện chung tại Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương. Vào khoảng 03 giờ 00 phút ngày 14/6/2022, Thắng đang ở tại địa chỉ trọ D22/5, khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì N điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius màu đen (không biển số) đến rủ T đi tìm tài sản sơ hở của người khác để chiếm đoạt, bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, T đồng ý. Thực hiện ý định trên, N điều khiển xe mô tô chở T ngồi phía sau, đi dọc các tuyến đường thuộc phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để tìm tài sản sơ hở của người khác. Khi đến trước nhà của bà LMXT1, sinh năm 1992, địa chỉ: 1A/82A, khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, thấy nhà khóa cửa bên ngoài nên N dừng xe mô tô lại ngay trước cửa nhà và dùng 01 cây xà beng bằng kim loại dài khoảng 70cm, một đầu dẹp, một đầu cong để cạy cửa, còn T ngồi trên xe để cảnh giới cho N. Sau khi phá được khóa cửa, N đi vào bên trong lén lút chiếm đoạt 01 túi xách màu đen, bên trong chứa 01 laptop nhãn hiệu Toshiba màu đen, 01 laptop nhãn hiệu Toshiba màu bạc và 01 tivi led nhãn hiệu Samsung 43inch UATU8100 màu đen. Sau khi lấy được tài sản, N điều khiển xe mô tô chở T đến bãi đất trống cách nhà bà T1 khoảng 100m, cất giấu tài sản vừa chiếm đoạt được vào bụi cỏ và chở Thắng quay lại bãi đất trống cạnh địa chỉ trọ D22/5, khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, còn N về phòng trọ nghỉ ngơi. Đến khoảng 06 giờ 00 phút cùng ngày, N chở T đến khu vực cất giấu tài sản, lấy tài sản đã chiếm đoạt của bà T1 và mang đến tiệm tạp hóa địa chỉ: T32/2M, khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương bán chiếc tivi led nhãn hiệu Samsung 43inch UATU8100 màu đen cho bà HTC với giá 2.000.000 đồng. Sau khi bán tivi, Nhu chia cho Thắng số tiền 700.000 đồng và chở Thắng quay lại bãi đất trống. N mang 02 laptop đi bán ở nhiều nơi nhưng do máy đã bị hư hỏng, không ai mua nên N đã vứt 02 laptop trên đường đi. Đến khoảng 23 giờ 00 phút ngày 10/8/2022, Tổ tuần tra Công an phường Thuận Giao phát hiện T đang đứng tại bãi đất trống cạnh địa chỉ trọ

D22/5, khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên đã đưa Thắng về trụ sở để làm việc. Tại cơ quan Công an, T đã đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 14/6/2022 như trên. Đến ngày 10/10/2022, do biết sự việc đã bị phát hiện nên N đến Công an phường Thuận Giao để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 14/6/2022 như trên.

Vật chứng vụ án: 01 (một) tivi led nhãn hiệu Samsung 43inch UATU8100 màu đen.

Biên bản định giá và Bản kết luận định giá tài sản ngày 19/8/2022 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thành phố Thuận An, kết luận: 01 tivi nhãn hiệu Samsung UA43TU8100 màu đen trị giá 4.000.000 đồng. Riêng 01 laptop nhãn hiệu Toshiba, màu đen và 01 laptop nhãn hiệu Toshiba, màu bạc do các tài sản bị chiếm đoạt không thu hồi được và bị hại không cung cấp được hóa đơn, chứng từ cũng như đặc điểm cụ thể của từng loại tài sản nên Hội đồng không đủ cơ sở để định giá các tài sản nêu trên.

Cáo trạng số 26/CT-VKS-TA ngày 05/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo NVT và NTN về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An trình bày lời luận tội trong đó có nội dung giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo NVT mức hình phạt tù 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo NTN mức hình phạt tù 12 (mười hai) tháng đến 01 (một) năm 03(ba) tháng tù.

Đối với 01 tivi led nhãn hiệu Samsung 43inch UATU8100 màu đen, quá trình điều tra xác định chiếc tivi trên là tài sản của bà LMXT1. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại tài sản cho bà T1 là có căn cứ. Bà T1 đã nhận lại tài sản, đồng thời không yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đối với bà HTC có hành vi mua lại 01 tivi led nhãn hiệu Samsung 43inch UATU8100 màu đen của T và N với giá 2.000.000 đồng, quá trình điều tra xác định bà C không biết chiếc tivi trên do T và N phạm tội mà có, bà C đã giao nộp lại chiếc tivi trên để phục vụ điều tra. Hành vi của bà C không đủ yếu tố cấu thành tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không

xem xét xử là có căn cứ. Đối với số tiền 2.000.000 đồng bà C bỏ ra để mua tivi, bà C không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Đối với 01 túi xách màu đen, bên trong chứa 01 laptop nhãn hiệu Toshiba màu đen, 01 laptop nhãn hiệu Toshiba màu bạc, quá trình điều tra, bị cáo N khai nhận, sau khi chiếm đoạt được tài sản, N mang 02 laptop đi bán ở nhiều nơi nhưng do máy đã bị hư hỏng, không ai mua nên đã vứt bỏ 02 laptop trên đường đi nhưng không nhớ được địa điểm vụ thể, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, truy tìm vật chứng nhưng không thu hồi được. Qua làm việc với bà T1 xác định, bà Trinh mua 02 laptop trên vào năm 2015, không có hóa đơn chứng từ, do máy đã cũ, bị hư hỏng, không còn sử dụng nên bà T1 không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius màu đen (không biển số) bị cáo N đã sử dụng để chở T đi thực hiện hành vi phạm tội, quá trình điều tra N khai nhận chiếc xe mô tô trên do N mượn của một người bạn tên K (không rõ nhân thân, địa chỉ) để đi công việc riêng. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, N đã trả lại xe mô tô trên cho K. N không biết nhân thân, địa chỉ của K ở đâu. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng không xác định được nhân thân, địa chỉ của K nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với 01 cây xà beng bằng kim loại dài khoảng 70cm, một đầu dẹp, một đầu cong của N, quá trình điều tra xác định sau khi cạy phá ổ khóa chiếm đoạt được tài sản, N đã vứt bỏ trên đường tẩu thoát. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, truy tìm vật chứng nhưng không thu hồi được.

- Ý kiến các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ý kiến bị hại LMXT1: Không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì khác và đề nghị xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Ý kiến bà HTC trong quá trình điều tra: Không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp. Bị cáo NTN và NVT có yêu cầu xét xử vắng mặt vào ngày 08/02/2023, đơn được Nhà tạm giữ Công an thành phố Thuận An xác nhận. Xét thấy, đây là yêu cầu tự nguyện của các bị cáo, việc vắng mặt của các bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử, phù hợp với điểm c

và điểm d khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt các bị cáo.

[2] Quá trình tố tụng bị cáo NTN và NVT khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 03 giờ 00 phút ngày 14/6/2022, địa chỉ: 1A/82A, khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo NTN và bị cáo NVT đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 tivi nhãn hiệu Samsung UA43TU8100 màu đen trị giá 4.000.000 đồng của bà LMXT1. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị xử lý nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi, muốn có tài sản sử dụng không phải bằng sức lao động của mình nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả và pháp luật. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Vụ án này có tính chất đồng phạm, bị cáo là NVT là đồng phạm giúp sức cho bị cáo NTN thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét đến vai trò để quyết định hình phạt cho từng bị cáo.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo NTN đã bị xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đầu thú, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra bị cáo NVT phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đối với các bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm nên không xem xét.

Đối với bà HTC có hành vi mua lại 01 tivi led nhãn hiệu Samsung 43inch UATU8100 màu đen của T và N với giá 2.000.000 đồng, quá trình điều tra xác định bà C không biết chiếc tivi trên do T và N phạm tội mà có, bà C đã giao nộp lại chiếc tivi trên để phục vụ điều tra. Hành vi của bà C không đủ yếu tố cấu thành tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xem xét xử là có căn cứ. Đối với số tiền 2.000.000 đồng bà C bỏ ra để mua tivi, bà Cương không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Đối với 01 túi xách màu đen, bên trong chứa 01 laptop nhãn hiệu Toshiba màu đen, 01 laptop nhãn hiệu Toshiba màu bạc, quá trình điều tra, bị cáo N khai nhận, sau khi chiếm đoạt được tài sản, N mang 02 laptop đi bán ở nhiều nơi nhưng do máy đã bị hư hỏng, không ai mua nên đã vứt bỏ 02 laptop trên đường đi nhưng không nhớ được địa điểm vứt bỏ, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, truy tìm vật chứng nhưng không thu hồi được. Qua làm việc với bà T1 xác định, bà T1 mua 02 laptop trên vào năm 2015, không có hóa đơn chứng từ, do máy đã cũ, bị hư hỏng, không còn sử dụng nên bà T1 không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius màu đen (không biển số) bị cáo N đã sử dụng để chở T đi thực hiện hành vi phạm tội, quá trình điều tra N khai nhận chiếc xe mô tô trên do N mượn của một người bạn tên K (không rõ nhân thân, địa chỉ) để đi công việc riêng. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, N đã trả lại xe mô tô trên cho K. N không biết nhân thân, địa chỉ của K ở đâu. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng không xác định được nhân thân, địa chỉ của K nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với 01 cây xà beng bằng kim loại dài khoảng 70cm, một đầu dẹp, một đầu cong của Nhu, quá trình điều tra xác định sau khi cạy phá ổ khóa chiếm đoạt được tài sản, Nhu đã vứt bỏ trên đường tẩu thoát. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, truy tìm vật chứng nhưng không thu hồi được.

[6]. Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo NTN

- Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo NVT.

- Căn cứ Điều 136, điểm c và điểm d khoản 2 Điều 290, Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo NTN Nhu và NVT phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo NTN 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2022.

Xử phạt bị cáo NVT 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2022.

2. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo NTN và NVT, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhâm